

Bản án số: 232/2022/HS-ST

Ngày: 17-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 1994 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Kim L; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt trong trường hợp bắt người đang truy nã ngày 09/6/2022 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị Phương L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH T; địa chỉ: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH T: Bà Đỗ Thị Phương L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng H là nhân viên quản lý kho của Công ty TNHH T thuộc khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, bà Đỗ Thị Phương L là nhân viên kế toán Công ty TNHH T đến Ngân hàng Vietcombank ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để rút tiền cho công ty TNHH T. Sau khi rút số tiền là 1.615.875.000 đồng về bà L có để số tiền trên trong ngăn bàn làm việc của mình tại Công ty nhưng không khóa và đến trưa thì bà L đi ăn cơm. Lúc này, Nguyễn Trọng H đi lên Văn phòng Công ty để in các tem dán thùng hàng thì thấy bà L có lấy tiền trong hộc bàn đưa cho bà Huỳnh Thị Bạch C để phát lương cho công nhân nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi bà L đi xuống xưởng làm việc thì H đi lên văn phòng làm việc của bà L để trộm tiền trong ngăn bàn của bà L. Thời điểm này, trong phòng làm việc chỉ còn ông Nguyễn Xuân Thanh T đang làm việc tại phòng. H lợi dụng sơ hở không ai trông coi số tiền trên nên H đi đến vị trí bàn làm việc của bà L và ngồi xuống ghế rồi dùng tay trái mở ngăn thứ nhất bàn làm việc của chị L lấy trộm số tiền là 15.000.000 đồng cất vào trong túi quần bên trái của Hữu rồi bỏ đi ra ngoài và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H đã đem số tiền vừa trộm được đem đi trả nợ. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, bà L phát hiện bị mất số tiền trên nên ngày 11/4/2022, bà L đã đến Công an phường Khánh Bình trình báo vụ việc.

Công an phường Khánh Bình tiếp nhận tin báo, lập hồ sơ và đã mời Nguyễn Trọng H làm việc và H đã khai nhận hành vi lấy trộm số tiền 15.000.000 đồng trong ngăn kéo bàn của bà L. Công an phường Khánh Bình tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 68G1-78139; 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng H; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 063296 của Nguyễn Trọng H; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn C và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Kim L. Đồng thời chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương để tiếp tục điều tra xác minh theo thẩm quyền.

Xe mô tô biển số 68G1-78139 do bị cáo Nguyễn Trọng H đứng tên chủ sở hữu;

Đối với giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn C và giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Kim L là cha và mẹ ruột của Nguyễn Trọng H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã ra quyết định trả lại cho ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Kim L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đỗ Thị Phương L yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng H bồi thường số tiền 15.000.000 đồng

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng H bỏ trốn. Ngày 13/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 36, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 37 và Quyết định truy nã bị can số 26 đối với Nguyễn Trọng H.

Ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã bắt được Nguyễn Trọng H. Ngày 12/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can đối với bị can Nguyễn Trọng H.

Bản Cáo trạng số 224/CT-VKS.TU ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng H.

Tiếp tục tạm giữ 01(Một) xe mô tô biển số 68G1-78139, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu bạc đen, số khung: 6388KZ161385, số máy: JF63E2592472; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 063296 của Nguyễn Trọng H để bảo đảm công tác thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Trọng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Lời

nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

Tuy nhiên, Cơ quan điều tra lập Danh bản, Chỉ bản không thực hiện theo đúng mẫu số 186 và 187 của Thông tư 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự. Viện kiểm sát có ban hành Thông báo về việc truy tố bị can trước Tòa án nhưng không tổng đạt cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là vi phạm quy định tại Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì liên quan đến quyền lợi của mình nên không cần thiết trả hồ sơ để điều tra bổ sung tuy nhiên cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên phải rút kinh nghiệm để việc điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trọng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/4/2022, tại Công ty TNHH T thuộc khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo

Nguyễn Trọng H đã lén lút chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng của bà Đỗ Thị Phương L. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Sau khi phạm tội thì bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đỗ Thị Phương L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng H không liên quan đến việc phạm tội. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 68G1-78139, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu bạc đen, số khung: 6388KZ161385, số máy: JF63E2592472 của Nguyễn Trọng H và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 063296 của Nguyễn Trọng H cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án đối với trách nhiệm dân sự của bị cáo.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Trọng H 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng H.

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 68G1-78139, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu bạc đen, số khung: 6388KZ161385, số máy: JF63E2592472; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 063296 mang tên Nguyễn Trọng H để bảo đảm công tác thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị Phương L số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị Loan